

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ:
BÉ VUI ĐẾN TRƯỜNG – TẾT TRUNG THU
(Thời gian thực hiện: 4 tuần từ ngày 08/9 - 03/10/2025)

STT	Độ tuổi	Mục tiêu	Nội dung giáo dục		Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh
			Chung	Riêng		
1. Lĩnh vực phát triển thể chất						
a) Phát triển vận động						
*Tập các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp						
1	18-24 tháng	- Trẻ bắt chước một số động tác theo cô: Giơ cao tay – đưa về phía trước- sang ngang.	- Tập hít vào, thở ra - Tay: Đưa đưa ra sau - Lưng, bụng, lườn: Cúi về phía trước, nghiêng người sang 2 bên - Chân: Ngồi xuống, đứng lên		* Hoạt động chơi- tập: + Hô hấp: Hít vào thở ra (Gà trống gáy) + Tay: Đưa ra phía sau + Lưng/ bụng: Cúi người về phía trước + Chân: ngồi xuống, đứng lên.	
	24-36 tháng	- Trẻ thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: Hít thở, tay, lưng/ bụng và chân				
*Tập các vận động cơ bản và phát triển tố chất vận động ban đầu						
2	18-24 tháng	- Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi đi theo hiệu lệnh, tập bước lên, xuống bậc thang	- Đi theo hiệu lệnh	- Tập bước lên xuống bậc thang	* HĐ chơi - tập có chủ định: - Vận động: + Đi theo hiệu lệnh + Tập bước lên xuống bậc thang - TCVD: Mèo và Chim sẻ, kéo cưa lừa xẻ	
	24-36 tháng	- Trẻ giữ được thăng bằng trong vận động đi theo hiệu lệnh				
3	18-24 tháng	- Trẻ thực hiện phối hợp vận động tay – mắt: Đứng tung bóng		- Đứng tung bóng	* HĐ chơi - tập có chủ định: - Vận động: + Đứng tung bóng + Tung bóng bằng 2 tay - TCVD: Cáo và Thỏ	

STT	Độ tuổi	Mục tiêu	Nội dung giáo dục		Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh
			Chung	Riêng		
	24-36 tháng	- Trẻ thực hiện phối hợp vận động tay- mắt: Tung bóng bằng 2 tay		- Tung bóng bằng 2 tay		
4	18-24 tháng	- Trẻ phối hợp tay chân, cơ thể trong khi bò thẳng hướng	- Bò thẳng hướng		* HĐ chơi - tập có chủ định: - Vận động: + Bò thẳng hướng - TCVD: Lộn cầu vòng	
	24-36 tháng	- Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi bò thẳng hướng				
5	24-36 tháng	- Trẻ thể hiện được sức mạnh của cơ bắp trong vận động: Bật tại chỗ		- Bật tại chỗ	* HĐ chơi - tập có chủ định: - Vận động: + Bật tại chỗ - TCVD: Kéo cưa lừa xẻ	
<i>*Tập các cử động của bàn tay, ngón tay và phối hợp tay - mắt</i>						
6	18-24 tháng	- Trẻ nhặt được các vật nhỏ bằng 2 ngón tay		- Cầm bóp, gõ, đóng đồ vật - Vạch các nét nguệch ngoạc bằng ngón tay	**HĐ chơi: + Xâu vòng + Vò xé giấy + Nhón nhặt đồ chơi cho vào rổ + Xếp chồng các khối, xếp đường đi + Chơi với đất nặn + TCM: Chi chi chành chành; gập g	
	24-36 tháng	- Trẻ biết vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện " múa khéo"				
7	18-24 tháng		- Xếp chồng 2-3 khối (4-5 khối)			
	24-36 tháng	- Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong các hoạt động: Nhào đất nặn;		- Vò, xé(vò giấy, xé giấy, xé lá..) - Nhón nhặt đồ vật - Tập xâu luôn dây		

STT	Độ tuổi	Mục tiêu	Nội dung giáo dục		Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh
			Chung	Riêng		
		xâu vòng, xếp hình, vò, xé...				
8	18-24 tháng	- Trẻ thích nghi với chế độ ăn cơm nát, có thể ăn được các loại thức ăn khác nhau	- Làm quen với chế độ ăn cơm nát (cơm) và các loại thức ăn khác nhau của địa phương: cá, thịt lợn, rau, canh...		*HD ăn: - Giới thiệu các món ăn trong bữa ăn, ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau: Cá, thịt lợn, thịt gà, rau, canh...	
	24-36 tháng	- Trẻ thích nghi với chế độ ăn cơm, các loại thức ăn khác nhau.		- Tập luyện nền nếp thói quen tốt trong ăn uống: Không khóc nhè		
9	18-24 tháng	- Trẻ ngủ 1 giấc buổi trưa 150 phút	- Làm quen (luyện tập) chế độ ngủ một giấc (trưa)		*HD ngủ: - Tập cho trẻ thói quen ngủ đủ 1 giấc buổi trưa 140 -150 phút	
	24-36 tháng	- Trẻ ngủ 1 giấc buổi trưa 140 - 150 phút.		- Tập nói với người lớn khi có nhu cầu ngủ		
10	18-24 tháng	- Trẻ biết “gọi” người lớn khi có nhu cầu đi vệ sinh.	- Tập thể hiện (tập nói với người lớn) khi có nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh	- Tập một số thói quen tốt: + Rửa tay trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh - Tập ra ngồi bô khi có nhu cầu vệ sinh.	*HD ăn, ngủ, vệ sinh: - Tập cho trẻ ngồi vào bàn ăn, xúc cơm ăn - Hướng dẫn trẻ tập đi vệ sinh, vứt rác đúng nơi quy định	
	24-36 tháng	- Trẻ biết đi vệ sinh đúng nơi quy định		- Tập đi vệ sinh đúng nơi quy định.		
11	18-24 tháng	- Trẻ làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn (Ngồi vào bàn ăn, cầm thìa xúc ăn)	- Tập xúc ăn bằng thìa (xúc cơm), (uống nước)	- Tập ngồi vào bàn ăn		
		- Trẻ làm được một số việc với		- Tập tự phục vụ :		

STT	Độ tuổi	Mục tiêu	Nội dung giáo dục		Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh
			Chung	Riêng		
<i>* Thể hiện sự hiểu biết về các sự vật, hiện tượng gần gũi bằng cử chỉ, lời nói</i>						
16	18-24 tháng	- Trẻ bắt chước hành động đơn giản của người lớn.		- Bắt chước hành động của người lớn như: Đi, đứng, nói, cười...	*HD chơi: - Chơi bế em, ru em ngủ, xúc cho em ăn.. - Chơi tập sử dụng đồ dùng đồ chơi ở các góc	
	24-36 tháng	- Trẻ chơi bắt chước một số hành động quen thuộc của những người gần gũi. Sử dụng được một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc		- Đồ dùng, đồ chơi của nhóm lớp		
17	18-24 tháng	- Trẻ chỉ hoặc nói được tên của mình, tên cô giáo	- Tên của bản thân, tên các bạn - Tên (công việc) của cô giáo	- Hình ảnh của bản thân trong gương	*HDchơi-tập có chủ định - Nhận biết: + Tên của bản thân, tên các bạn trong lớp + Tên cô giáo và các hoạt động ở lớp + Trò chuyện về lớp học của bé * HD chơi: - Giờ đón trả trẻ, chơi tập buổi chiều: Trò chuyện về tên nhóm lớp, tên trẻ, tập gọi tên bạn, tên cô giáo - TCM: Đoán tên bạn	
	24-36 tháng	- Trẻ nói được tên của bản thân và những người gần gũi khi được hỏi.		- Tên của cô giáo, các bạn, nhóm/ lớp.		
19	18-24 tháng	- Trẻ chỉ/lấy nói tên của một số loại bánh trung thu (Bánh dẻo, bánh nướng)	- Tên, đặc điểm nổi bật của một số loại bánh trung thu (Bánh dẻo, bánh nướng)		*HD chơi- tập có chủ định: - Nhận biết: Bánh dẻo, bánh nướng *HD chơi:	

STT	Độ tuổi	Mục tiêu	Nội dung giáo dục		Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh
			Chung	Riêng		
	24-36 tháng	- Trẻ nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của bánh dẻo, bánh nướng			- Chơi chọn bánh dẻo, bánh nướng tặng bạn	
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ						
* Nghe hiểu lời nói						
22	18-24 tháng	- Trẻ thực hiện được các yêu cầu đơn giản: Đi đến đây, đi rửa tay...	- Nghe lời nói có tình cảm sắc thái khác nhau - Nghe và thực hiện các yêu cầu bằng lời nói		* Hoạt động, ăn, ngủ, vệ sinh. - Nghe, thực hiện theo yêu cầu của cô như: Đi đến đây, đi rửa tay... Cháu cất đồ chơi lên giá rồi đi rửa tay!”	
	24-36 tháng	- Trẻ thực hiện được nhiệm vụ gồm 2 - 3 hành động. VD: “Cháu cất đồ chơi lên giá rồi đi rửa tay!”				
24	18-24 tháng		- Xem tranh, chỉ (gọi tên) các nhân vật gần gũi trong tranh		*Hoạt động chơi tập có chủ định: - KTTT: Lớp học của bé * Hoạt động chơi: - Xem tranh ảnh trong giờ trả trẻ - Chơi ở góc thư viện	
	24-36 tháng	- Trẻ có thể hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật.		- Lắng nghe khi người lớn đọc sách		
*Nghe, nhắc lại các âm, các tiếng và các câu						
25	18-24 tháng	- Trẻ nhắc lại được từ ngữ và câu ngắn: Bánh dẻo, bánh	- Trẻ phát âm các âm khác nhau		* Hoạt động chơi: - Cho trẻ tập phát âm khi cho trẻ chơi với các đồ chơi...	

STT	Độ tuổi	Mục tiêu	Nội dung giáo dục		Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh
			Chung	Riêng		
		nướng, cô giáo...			- Tập cho trẻ nói, phát âm trong các hoạt động trong ngày....	
	24-36 tháng	- Trẻ có thể phát âm rõ tiếng: Cô giáo, trắng, tết trung thu				
26	18-24 tháng	- Trẻ đọc được tiếng cuối của câu thơ khi nghe các bài thơ trong chủ đề	- Nghe các bài thơ, truyện kể đơn giản theo tranh.	- Đọc theo, đọc tiếp cùng cô tiếng cuối của câu thơ.	*HĐ chơi-tập có chủ định: - Thơ: + Bạn mới + Đến lớp + Trắng - KTTT: Lớp học của bé	
	24-36 tháng	- Trẻ đọc được bài thơ trong chủ đề với sự giúp đỡ của cô giáo.		- Đọc các bài thơ ngắn có câu 3 - 4 tiếng		
<i>*Sử dụng ngôn ngữ để giao tiếp</i>						
28	18-24 tháng	- Trẻ có thể chủ động nói nhu cầu, mong muốn của bản thân (Cháu uống nước, cháu muốn đi chơi...)	- Thể hiện nhu cầu, mong muốn của mình bằng câu đơn giản (và hiểu biết bằng 1 - 2 câu đơn giản và câu dài)		*HĐ đón trả trẻ: - Trẻ chào cô, chào bố mẹ, chào các bạn khi đến lớp và khi ra về - Trẻ thể hiện nhu cầu qua các hoạt động trong ngày	
	24-36 tháng	- Trẻ sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau: + Chào hỏi, trò chuyện. + Bày tỏ nhu cầu của bản thân.				
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ						
<i>* Nhận biết và biểu lộ cảm xúc với con người và sự vật gần gũi</i>						
32	18-24 tháng	- Trẻ biểu lộ sự thích giao tiếp bằng cử chỉ, lời	- Giao tiếp với cô và bạn		* Hoạt động giao lưu cảm xúc	

STT	Độ tuổi	Mục tiêu	Nội dung giáo dục		Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh
			Chung	Riêng		
		nói với cô giáo, bạn			- Trẻ trò chuyện với cô, với các bạn bằng các cử chỉ, lời nói	
	24-36 tháng	- Trẻ biết biểu lộ sự thích giao tiếp với người khác bằng cử chỉ, lời nói				
36	18-24 tháng	- Trẻ có thể bắt chước được một vài hành vi xã hội (bế búp bê, cho búp bê ăn, nghe điện thoại...)	- Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi (Thể hiện một số hành vi qua việc chơi thao tác vai (bế em, cho em ăn, nấu cho em ăn, nghe điện thoại...))		*HĐ chơi: - Chơi thao tác vai : Bế em, ru em ngủ, xúc cho em ăn... - Chơi tập sử dụng đồ dùng đồ chơi ở các góc	
	24-36 tháng	- Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bế em, khuấy bột cho em bé, nghe điện thoại...)				
37	24-36 tháng	- Trẻ chơi thân thiện cạnh trẻ khác		- Chơi thân thiện với bạn: chơi cạnh bạn, không tranh giành đồ chơi với bạn, không cào cấu bạn.	* HĐ chơi - Cô giáo dục trẻ chơi với bạn không được tranh giành đồ chơi của bạn, chơi đoàn kết. - Góc vận động: + Chơi ô tô + Chơi ném vòng + Chơi với bóng... - Góc HĐVĐV: + Xếp chồng 2 - 3 khối, xâu vòng, làm quen với bút....	

STT	Độ tuổi	Mục tiêu	Nội dung giáo dục		Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh
			Chung	Riêng		
38	18-24 tháng	- Trẻ biết làm theo một số yêu cầu đơn giản của người lớn		- Làm theo yêu cầu đơn giản của người lớn	*HD chơi- tập có chủ định: - Rèn kỹ năng: Tự xúc ăn - HD ăn, ngủ, vệ sinh - Trong các hoạt động trong ngày	
	24-36 tháng	- Trẻ thực hiện một số yêu cầu của người lớn		- Thực hiện yêu cầu đơn giản của cô giáo như: Ngồi vào ghế, đi vệ sinh.. - Thực hiện một số quy định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm, lớp: Để đồ chơi vào nơi qui định, ăn xong cất bát vào rổ...		
39	18-24 tháng	- Trẻ thích nghe hát và vận động theo nhạc (dặm chân, lắc lư, vỗ tay...) bài hát trong chủ đề	- Nghe hát, nghe nhạc bài hát trong chủ đề bé vui đến trường- tết trung thu - Nghe làn điệu dân ca của địa phương: Đi học xa, nghe âm thanh của các nhạc cụ: Xắc xô, phách tre, trống (với các giai điệu khác nhau). - Hát theo/ hát và tập vận động đơn giản theo nhạc: Em búp bê, đi một hai, rước đèn		*HD chơi-tập có chủ định: - Nghe hát: Vui đến trường; Bé và trăng, đi học xa - Hát: Em búp bê - VĐTN: Đi một hai, rước đèn * Hoạt động chơi - TCÂN: Ai đoán đúng, vòng tròn tiết tấu	
	24-36 tháng	- Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/ bản nhạc trong chủ đề				
40	18-24 tháng	- Trẻ thích xem tranh	- Xem tranh	- Tập cầm bút vẽ	HD với đồ vật + Xếp đường đi tới trường + Xâu vòng + Làm quen với bút và giấy + Chơi với đất nặn * Hoạt động chơi: - Chơi với đất nặn, vò, xé giấy, dùng bút vẽ nguệch ngoạc	
	24-36 tháng	- Trẻ thích nặn, xé, xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc), xâu vòng		- Cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc. - Nặn, véo đất - Xé, vò giấy vụn - Xếp hình từ các khối gỗ		

STT	Độ tuổi	Mục tiêu	Nội dung giáo dục		Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh
			Chung	Riêng		
					- Xem tranh , ảnh về chủ đề	
Tổng số mục tiêu thực hiện trong chủ đề: 18-24 tháng: 25 MT 24-36 tháng: 27 MT						

CHUYÊN MÔN KÝ DUYỆT

TỔ TRƯỞNG

NGƯỜI XD KẾ HOẠCH

Vũ Thị Sơn Ca

Lò Thị Thanh

Lường Thị Ninh